

Ninh Sơn, ngày 02 tháng 01 năm 2025

Số: 01 /KH-CTLNNS

KẾ HOẠCH Về việc sử dụng lao động năm 2025

Căn cứ Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (gọi tắt là Công ty) ban hành Kế hoạch sử dụng lao động năm 2025, với nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước được UBND tỉnh giao quản lý và sử dụng **29.036,17ha** thuộc địa giới hành chính 03 xã Hoà Sơn, Ma Nới và một phần của xã Mỹ Sơn.

- Diện tích rừng và đất rừng phòng hộ là: 20.606,61 ha;
- Diện tích rừng và đất rừng sản xuất: 8.429,56 ha.

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng số lao động của Công ty hiện nay là 40 người, được bố trí làm việc tại 02 Khối (khối văn phòng: 10 người; khối QLBR: 30 người (chiếm 72% lao động Công ty), là lực lượng chuyên trách làm nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng được phân bổ đều tại 05 trạm QLBR (Hòa Sơn, Sông Than, Ma Nới, Tà Lâm, Tà Nôi) và 01 chốt QLBR Ma Bó với 5 đến 6 người/trạm (chốt), cụ thể:

- Phòng Tổ chức – Hành chính: 04 người;
- Phòng Kinh doanh tổng hợp: 03 người;
- Phòng Kỹ thuật – Bảo vệ rừng: 04 người;
- Trạm QLBRV Hòa Sơn: 05 người;
- Trạm QLBRV Sông Than: 05 người;
- Trạm QLBRV Ma Nới: 05 người;
- Trạm QLBRV Tà Lâm: 06 người;
- Trạm QLBRV Tà Nội: 06 người;
- Chốt QLBRV Ma Bó: 02 người.

2. Chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề sản xuất, kinh doanh:

Là Công ty lâm nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích:

- Thực hiện dịch vụ công ích: Trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng phòng hộ; quản lý bảo vệ rừng tự nhiên sản xuất.
- Nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm: Trồng chăm sóc, bảo vệ rừng trồng phòng hộ, rừng sản xuất. Sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông, lâm nghiệp. Thực hiện các dịch vụ thiết kế, thi công các công trình lâm sinh và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT giao.

3. Trình độ chuyên môn, lý luận chính trị.

Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Lao động có trình độ đại học, sau đại học: 11 người (*chiếm 25% tổng số lao động*); Lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp: 15 người (*chiếm 32% tổng số lao động*); Lao động phổ thông: 14 người (*chiếm 43% tổng số lao động*).

Về trình độ lý luận chính trị: Trình độ Cao cấp lý luận chính trị 01 đồng chí thuộc diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy quản lý đang tham gia lớp học; Trình độ Trung cấp lý luận chính trị gồm 07 đồng chí (*04 đồng chí là Người quản lý doanh nghiệp và 03 đồng chí là trưởng các phòng, các trạm*).

II. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TRONG NĂM

Căn cứ Khoản 3, Điều 3, Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: *“Tổng số lao động trong kế hoạch lao động hàng năm trong điều kiện sản xuất, kinh doanh bình thường không được vượt quá 5% so với số lao động thực tế sử dụng bình quân của năm trước liền kề”*.

Căn cứ Khoản 3, Điều 4, Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: *“Trong điều kiện*

khối lượng, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh kế hoạch không tăng hoặc đầu mỗi quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh của Công ty không tăng so với thực hiện của năm trước liền kề thì số lao động bình quân kế hoạch không được vượt quá 5% so với số lao động bình quân thực tế sử dụng của năm trước liền kề”.

Trên cơ sở tình hình thực tế sử dụng lao động năm 2024 của Công ty, Công ty có kế hoạch tăng trong phạm vi 5% lao động để đáp ứng tình hình sản xuất, kinh doanh và các nhiệm vụ khác của doanh nghiệp để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao của đơn vị như sau:

$$40 \text{ người} + (40 \text{ người} \times 5\%) = 42 \text{ người}$$

Như vậy, Kế hoạch sử dụng lao động năm 2025 của Công ty không vượt quá 42 người.

(Đình kèm Phụ biểu số 1 - Báo cáo tình hình sử dụng lao động năm 2024 và kế hoạch sử dụng lao động năm 2025)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao phòng Tổ chức – Hành chính bám sát nội dung, thường xuyên ra soát, tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định; tổng hợp, tham mưu báo cáo Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch sử dụng lao động năm 2025 của Công ty gửi Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh giám sát, chỉ đạo theo quy định./.

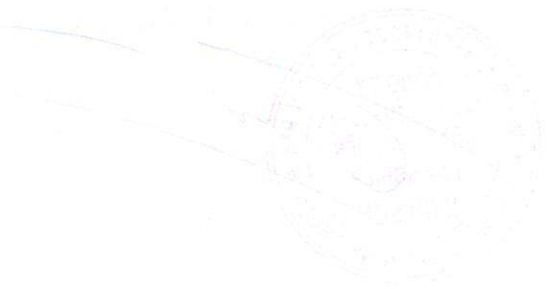
Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB và xã hội;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Công đoàn, Đoàn TNCS;
- Các phòng, các trạm C.ty;
- Lưu VT, TCHC



GIÁM ĐỐC

Phan Văn Tâm



UBND TỈNH NINH THUẬN
CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP NINH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: 01/KH-CTLNNS ngày 02/01/2025)

Đơn vị tính: người

T	Nội dung	Tình hình sử dụng lao động năm 2024					Kế hoạch sử dụng lao động năm 2025				
		Tổng số lao động kế hoạch	Số lao động thực tế (31/12)	Số từ năm trước chuyển sang	Số phải đào tạo lại trong năm	Trong đó		Số lao động kế hoạch	Trong đó		
T						Số tuyển mới trong năm	Tổng số lao động bình quân	Số lao động thời việc, mất việc, nghỉ hưu	Số lao động trước chuyển sang	Số lao động tuyển dụng mới	Số lao động thời việc, mất việc, nghỉ hưu
1	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ	42	40	40	0	01	40	01	40	2	0

Người lập bảng

Trần Văn Hải

Ninh Sơn, ngày 02 tháng 01 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Phan Văn Tâm

1875

